

Essence Che Phủ Tối Đa - Mờ

Essence Che Phủ Tối Đa - Mờ

Mô tả sản phẩm

Loại

Đây là loại sơn phủ nội thất acrylic gốc nước có khả năng lau chùi tốt, bề mặt láng mịn và che phủ tốt. Sản phẩm này có bề mặt hoàn thiện mờ.

Đặc điểm và lợi ích

Dễ lau chùi - Các vết bẩn dính trên tường có thể được lau sạch dễ dàng.

Che phủ tốt - Cho khả năng che phủ tốt để che phủ các khuyết điểm bề mặt.

Bề mặt láng mịn - Độ đàn hồi tốt giúp mang lại bề mặt hoàn thiện láng mịn, đồng đều.

Chống nấm mốc - Ngăn chặn sự phát triển của nấm mốc.

Nhẹ mùi - Mùi sơn nhẹ trong và cả sau khi sơn giúp cho dễ dàng đưa vào sử dụng trong thời gian ngắn hơn.

VOC thấp - Đạt tiêu chuẩn xanh của khu vực và quốc tế.

Dễ thi công - Thi công hiệu quả và mang lại 1 bề mặt hoàn thiện nhẵn mịn.

Công thức không chứa các chất gây hại - Không chứa hóa chất độc hại và ô nhiễm như APEO, formaldehyde và kim loại nặng.

Đề nghị sử dụng

Sử dụng để thi công khu vực nội thất, thích hợp cho công trình mới và công tác sơn bảo dưỡng.

Bề mặt

Sử dụng trên bề mặt bê tông, hồ vữa, tường xây, gạch và các tấm vách ngăn mềm.

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói	Kích cỡ đóng gói mỗi nước có thể khác nhau tùy theo yêu cầu riêng.
Màu sắc	Như trên bảng màu tiêu chuẩn và trong hệ thống pha màu vi tính của Jotun (màu nội thất).
Thể tích chất rắn	38 ± 2 %, theo thể tích
Trọng lượng riêng	

Dữ liệu thi công

Ghi chú

Thi công bằng cọ/chổi sơn, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc	0.021–0.027"
Góc phun	65–80°

Bảng thông số kỹ thuật

Essence Che Phủ Tối Đa - Mờ



Essence Che Phủ Tối Đa - Mờ

Áp lực tại đầu súng phun 140-190 kg/cm² (2.100 psi)

Định mức phủ cho mỗi lớp

Lý thuyết 12.6 m²/l - 9.5 m²/l

Định mức phủ phụ thuộc vào điều kiện bề mặt, bề mặt rỗ hay gồ ghề, chiều dày sơn thi công, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình sơn, v.v...

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Ướt 79 μm - 105 μm
Khô 30 μm - 40 μm

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

Điều kiện trong quá trình thi công

Thi công ở nhiệt độ trong khoảng 10°C - 35°C.

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt trên 3°C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp. Các số liệu đưa ra dưới đây dựa trên các điều kiện sau:

Thông gió tốt (ngoài trời hay có sự dịch chuyển tự do của không khí)

Chiều dày tiêu biểu

Một lớp trên bề mặt chưa xử lý.

Các thông số trên chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học.

- Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.

- Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.

- Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

Độ ẩm tương đối (RH) 50%

Nhiệt độ bề mặt	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	2 h	1 h	0.5 h
Khô cứng	8 h	6 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	4 h	2 h	1 h

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt phải nguyên vẹn, sạch, khô; sạch bụi, dầu, mỡ và lớp váng xi măng Laitance,... Tất cả dấu vết của chất tách khuôn phải được loại bỏ. Với bề mặt có bụi, phấn hóa: tất cả vật liệu bám dính kém phải được loại bỏ bằng bàn chải lông cứng.

Các bề mặt khác: Sơn có thể được sử dụng cho các bề mặt khác.

Vui lòng liên hệ văn phòng Jotun gần bạn nhất cho các thông tin chi tiết.

Hệ sơn tiêu biểu

Lớp lót

Jotun Essence Sơn Lót Chống Kiềm : 1 lớp

Lớp phủ hoàn thiện

Essence Che Phủ Tối Đa - Mờ : 2 lớp

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Nhãn môi trường

Tiêu chuẩn Công Trình Xanh

Sản phẩm được công bố đóng góp vào các tín chỉ của Tiêu chuẩn Công Trình Xanh bằng cách đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

LEED®v4.1 (2020) / LEED®v4 (2013)

Chứng chỉ EQ: vật liệu phát thải thấp

- VOC content for Flat Coatings (Gloss<5 on 60 degree meter) (50 g/l) (CARB(CSM)2007) and emission range 0.5 and 5.0 mg/m³ (CDPH method 1.2)

Chứng chỉ MR: công bố và tối ưu hóa sản phẩm

- Thành phần vật liệu, lựa chọn 2: Tối ưu hóa thành phần vật liệu, Đường hướng tuân thủ thay thế quốc tế - Tối ưu hóa REACH: Bảng kê đầy đủ hóa chất chỉ đạt ngưỡng tối đa 100 ppm và không chứa bất kỳ chất nào nằm trong danh sách chứng nhận REACH - Phụ lục XIV, Danh sách hạn chế - Phụ lục XVII và Danh sách những chất có độ quan ngại cao SVHC.

- Công bố sản phẩm thân thiện môi trường. Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

BREEAM® International (2021) / BREEAM® Quốc tế (2016)

- Vật liệu 01: Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Chứng chỉ

Hợp chuẩn với Nhãn xanh Singapore

Chứng chỉ kiểm nghiệm

% thể tích chất rắn được đo theo tiêu chuẩn ISO 3233:1998 (E).

Thử nghiệm khả năng chống nấm mốc theo SS 150: 2015 (Phụ lục A: Thử nghiệm chống nấm mốc)

Thử nghiệm khả năng vệ sinh chùi rửa theo SS 5 " Phần F5 : 2003. (2013)

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.

Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.

Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.

Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.

Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.

Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.